

Số: /KH-UBND

Tân An, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hoạt động cải thiện dinh dưỡng thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Tân An năm 2026

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021–2025;

Căn cứ Quyết định số 3452/QĐ-BYT ngày 06/9/2023 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021–2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021–2025;

Căn cứ Văn bản số 268/VDD-QLKH ngày 23/3/2026 của Viện Dinh dưỡng về việc hướng dẫn triển khai nội dung dinh dưỡng năm 2026 thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang về giao dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 1953/SYT-NVY ngày 14/4/2026 của Sở Y tế về việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021–2025 kéo dài đến hết năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tân An về việc giao dự toán bổ sung chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã Tân An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hoạt động cải thiện dinh dưỡng thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Tân An năm 2026 (nguồn kinh phí năm 2025 chuyển sang thực hiện năm 2026), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức triển khai đồng bộ các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng đối với phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú và trẻ em dưới 16 tuổi; bảo đảm các đối tượng được tiếp cận đầy đủ dịch vụ tư vấn dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, bổ sung vi chất dinh dưỡng và theo dõi tình trạng dinh dưỡng theo quy định. Tăng cường truyền thông, giáo dục kiến thức về dinh dưỡng hợp lý trong 1.000 ngày đầu đời; hướng dẫn thực hành nuôi con bằng sữa mẹ, chế độ ăn bổ sung hợp lý, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và nâng cao chất lượng bữa ăn hằng ngày cho trẻ em.

- Tổ chức cân, đo, theo dõi, đánh giá định kỳ tình trạng dinh dưỡng trẻ em; kịp thời phát hiện, quản lý và can thiệp đối với trẻ em bị suy dinh dưỡng, đặc biệt là suy dinh dưỡng thể thấp còi, suy dinh dưỡng cấp tính và thiếu vi chất dinh dưỡng. Thực hiện hiệu quả các chương trình bổ sung Vitamin A, bổ sung đa vi chất dinh dưỡng, tẩy giun định kỳ cho trẻ em và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ; triển khai các biện pháp phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng tại cộng đồng.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn học đường; khuyến khích xây dựng thực đơn bảo đảm cân đối dinh dưỡng, tăng cường rau xanh, thực phẩm giàu vi chất; kết hợp giáo dục dinh dưỡng và rèn luyện thể lực phù hợp trong trường học. Phấn đấu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em; từng bước nâng cao sức khỏe, thể trạng, tầm vóc và chất lượng cuộc sống của trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn xã, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 05 tuổi xuống dưới 22%; từng bước cải thiện thể trạng, tầm vóc và sức khỏe trẻ em trên địa bàn xã.

- Tăng cường triển khai các hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục dinh dưỡng, nâng cao kiến thức và thực hành dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em từ 05 đến dưới 16 tuổi trong trường học và cộng đồng.

- Phấn đấu đạt trên 60% trẻ em từ 06 đến 23 tháng tuổi được ăn bổ sung đúng thời điểm, đủ số lượng, bảo đảm cân đối các nhóm chất dinh dưỡng theo khuyến nghị của ngành Y tế.

- Phấn đấu đạt trên 80% trẻ em dưới 16 tuổi được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng theo hướng dẫn chuyên môn; góp phần phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng và nâng cao sức khỏe trẻ em.

- Phấn đấu đạt trên 80% phụ nữ mang thai được bổ sung vi chất dinh dưỡng theo quy định; nâng cao sức khỏe bà mẹ, góp phần giảm nguy cơ suy dinh dưỡng bào thai và trẻ sơ sinh nhẹ cân.

- Bảo đảm 100% trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn được tổ chức cân, đo, theo dõi và đánh giá tình trạng dinh dưỡng định kỳ; kịp thời phát hiện, quản lý và can

thiệt đối với các trường hợp suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng.

- Phân đầu đạt trên 90% trường học có tổ chức bữa ăn bán trú thực hiện bảo đảm tiêu chuẩn về năng lượng, cân đối các chất sinh năng lượng; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

II. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

Đối tượng thụ hưởng gồm phụ nữ mang thai, phụ nữ đang cho con bú và trẻ em dưới 16 tuổi cư trú trên địa bàn xã thuộc khu vực III theo danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động can thiệp phòng, chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em

1.1. Tổ chức tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ khi mang thai đến khi trẻ đủ 02 tuổi: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3598/BYT-BMTE ngày 29/4/2021 của Bộ Y tế, cụ thể:

- Tư vấn và thực hành dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời tại cộng đồng cho phụ nữ mang thai và bà mẹ có con dưới 02 tuổi; tập trung hướng dẫn chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ, hướng dẫn ăn bổ sung hợp lý và thực hành chế biến thức ăn bổ sung cho trẻ.

- Lồng ghép tư vấn dinh dưỡng trong quá trình khám thai; thực hiện chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau sinh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, bảo đảm trẻ được bú sớm trong vòng 01 giờ đầu sau sinh; hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ sinh non, nhẹ cân bằng phương pháp Kangaroo và nuôi con hoàn toàn bằng sữa mẹ.

1.2. Phát hiện, quản lý và điều trị suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em:

- Tổ chức cân, đo, theo dõi và đánh giá tình trạng dinh dưỡng đối với trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn xã nhằm kịp thời phát hiện các trường hợp suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng hoặc các vấn đề liên quan đến sức khỏe, thể trạng trẻ em để có biện pháp can thiệp phù hợp.

- Thực hiện đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em định kỳ từ 01 đến 02 lần/năm; tổng hợp, phân tích số liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi và triển khai các hoạt động cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn xã.

1.3. Bổ sung vi chất, đa vi chất dinh dưỡng cho các nhóm đối tượng

Tổ chức mua sắm sản phẩm dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng để hỗ trợ cho các nhóm đối tượng: Trẻ em từ 06 đến 59 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi; Trẻ em từ 05 đến dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng, ưu tiên suy dinh dưỡng thấp còi; Trẻ em gái vị thành niên từ 12 đến dưới 16 tuổi có kinh nguyệt; Phụ nữ mang thai

cư trú trên địa bàn xã.

1.4. Tẩy giun định kỳ: Tổ chức tẩy giun định kỳ cho trẻ em từ 02 tuổi đến dưới 06 tuổi và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ chuẩn bị mang thai theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế.

1.5. Tăng cường truyền thông, giáo dục dinh dưỡng

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục dinh dưỡng tại cộng đồng; tập trung tuyên truyền về tầm quan trọng của dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời; chế độ dinh dưỡng hợp lý cho phụ nữ mang thai; lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ; chế độ dinh dưỡng đối với phụ nữ đang cho con bú và hướng dẫn thực hành ăn bổ sung hợp lý cho trẻ nhỏ theo từng độ tuổi.

Tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp, sinh hoạt nhóm, tư vấn và hướng dẫn thực hành dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú, người chăm sóc trẻ và các đối tượng liên quan nhằm nâng cao kiến thức, thay đổi hành vi chăm sóc dinh dưỡng tại hộ gia đình.

Đồng thời, xây dựng, biên tập và cung cấp tin, bài, tài liệu tuyên truyền đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã, hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng truyền thông phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến kiến thức dinh dưỡng đến Nhân dân trên địa bàn.

2. Hoạt động truyền thông dinh dưỡng

- Tổ chức biên soạn, phát hành và phổ biến các tài liệu truyền thông về dinh dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp như truyền thông trực tiếp, hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử của xã, pa nô, áp phích, tờ rơi và các nền tảng truyền thông số nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Tuần lễ thế giới nuôi con bằng sữa mẹ, Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển, Ngày Vi chất dinh dưỡng và các đợt truyền thông chuyên đề khác; lồng ghép tuyên truyền kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, phòng, chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng trong cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 chuyển sang thực hiện năm 2026; ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Hoạt động cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn xã theo đúng quy định và hướng dẫn của cấp trên.

- Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện

các hoạt động cải thiện dinh dưỡng; lồng ghép các nội dung truyền thông về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em trong các phong trào, cuộc vận động tại địa phương.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, chiến dịch bổ sung vi chất dinh dưỡng, phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em; triển khai các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ thế giới nuôi con bằng sữa mẹ, Ngày Vi chất dinh dưỡng và các hoạt động truyền thông liên quan theo kế hoạch của ngành Y tế.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện các hoạt động trên địa bàn; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thuộc Hoạt động cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn xã theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế và quy định hiện hành.

- Xây dựng tài liệu tập huấn, tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn thực hiện các hoạt động can thiệp phòng, chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai, phụ nữ cho con bú và trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn; bảo đảm đúng đối tượng, đúng nội dung và hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện cân, đo, theo dõi, đánh giá định kỳ tình trạng dinh dưỡng trẻ em; kịp thời phát hiện, lập danh sách quản lý, theo dõi và điều trị đối với trẻ em bị suy dinh dưỡng cấp tính theo đúng hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

- Chủ trì phối hợp triển khai các hoạt động bổ sung vi chất dinh dưỡng, tẩy giun định kỳ, truyền thông giáo dục dinh dưỡng và các hoạt động chuyên môn khác liên quan đến công tác cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn xã.

- Thực hiện chế độ thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Các trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động dinh dưỡng học đường; thực hiện tuyên truyền, giáo dục kiến thức về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe và phòng, chống suy dinh dưỡng cho học sinh.

- Tổ chức thực hiện bữa ăn bán trú bảo đảm đáp ứng nhu cầu về năng lượng, cân đối các nhóm chất dinh dưỡng theo từng độ tuổi; thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn và các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể theo quy định hiện hành.

- Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vận động thể lực hợp lý trong các hoạt động giáo dục chính khóa và ngoại khóa; phối hợp tư vấn dinh dưỡng, hướng dẫn học sinh xây dựng thói quen ăn uống lành mạnh, khoa học.

- Phối hợp tổ chức cân, đo, theo dõi và đánh giá định kỳ tình trạng dinh dưỡng của học sinh theo kế hoạch; kịp thời phát hiện các trường hợp suy dinh dưỡng, thấp còi hoặc thừa cân, béo phì để phối hợp can thiệp phù hợp.

- Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, khuyến khích xây dựng mô hình vườn rau dinh dưỡng, vườn rau sạch phục vụ bữa ăn học đường; góp phần bổ sung nguồn thực phẩm an toàn, đa dạng thực đơn và nâng cao chất lượng bữa ăn cho học sinh.

4. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ và Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động truyền thông, tư vấn và thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng; nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em.

- Hướng dẫn hội viên thực hiện chăm sóc dinh dưỡng hợp lý cho phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú và trẻ em; phổ biến kiến thức về chế độ ăn phù hợp theo từng giai đoạn phát triển của trẻ nhằm nâng cao sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

- Tuyên truyền, vận động thực hiện tốt việc nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 06 tháng đầu đời; hướng dẫn ăn bổ sung hợp lý, bảo đảm đủ dinh dưỡng cho trẻ nhỏ; phối hợp phòng, chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thừa cân và béo phì ở trẻ em.

- Khuyến khích, hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình cải thiện dinh dưỡng tại hộ gia đình và cộng đồng như: vườn rau dinh dưỡng, chăn nuôi cải thiện bữa ăn, mô hình bữa ăn đủ chất dinh dưỡng, an toàn thực phẩm.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú và trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã.

5. Đề nghị Đoàn Thanh niên xã

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, chăm sóc dinh dưỡng và nâng cao thể chất cho thanh thiếu niên trên địa bàn; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động của tổ chức Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, thanh thiếu niên về chế độ dinh dưỡng hợp lý, thói quen ăn uống khoa học, tăng cường vận động thể lực và rèn luyện thân thể; hướng dẫn lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn, lành mạnh nhằm nâng cao sức khỏe và phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá và các chất kích thích; vận động thanh thiếu niên xây dựng lối sống lành mạnh, tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và bảo vệ sức khỏe bản thân.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung của Kế

hoạch đến Nhân dân trên địa bàn; vận động các hộ gia đình tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em.

- Phối hợp với Nhân viên y tế thôn rà soát, thống kê, lập danh sách trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trong ngày **15/7/2026** để tổng hợp, theo dõi và triển khai các hoạt động hỗ trợ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu, danh sách đối tượng thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện về UBND xã để xem xét, giải quyết.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy
- Thường trực HĐND xã
- Chủ tịch UBND xã
- Phó Chủ tịch PTrVHXH;
- CVP UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trong KH; (Thực hiện)
- Lưu: VT, VHXH.

(Báo cáo);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Ma Văn Giản